

Số: 323 /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 24 tháng 2 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ năng lực tiếng Anh EPT-TDMU

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-ĐHTDM ngày 12/05/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc phê duyệt Chương trình đào tạo ngoại ngữ (tiếng Anh) theo khung 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo dùng cho sinh viên Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐTr ngày 02/07/2019 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Xét Tờ trình số 01/TTr-TTNN ngày 01/02/2021 của Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ thuộc Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ năng lực tiếng Anh EPT-TDMU cho thí sinh đạt yêu cầu trong kỳ thi được tổ chức ngày 24/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp chứng chỉ năng lực tiếng Anh EPT-TDMU cho 37 học viên Cao học (danh sách kèm theo) đạt yêu cầu tại kỳ thi năng lực tiếng Anh EPT-TDMU do Trung tâm Ngoại ngữ thuộc Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 24/01/2021.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HT, các PHT;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐTĐH, TTNN.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Quốc Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Thí sinh được công nhận cấp chứng chỉ năng lực tiếng Anh EPT-TDMU (Cao học)

(Kèm theo Quyết định số: 323 /QĐ-ĐHTDM ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

Stt	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phái	Lớp	Hệ	Điểm				Trung bình	VSTEP	CEFR	Thi lại
									Nghe	Đọc	Viết	Nói				
1	2018340101001	Lê Hà Vũ	An	12/04/1987	Bình Dương	Nam	CH20QT01	CH	62	81	20	50	53	Bậc 3	B1	
2	2018140114001	Cao Thị Kim	Anh	26/08/1985	Nghệ An	Nữ	CH20QL01	CH	90	98	65	60	78	Bậc 4	B2	
3	2018229013002	Phạm Thị	Bích	07/03/1988	Hải Dương	Nữ	CH20LS01	CH	84	86	60	65	74	Bậc 4	B2	
4	2018340101002	Bùi Đức	Biển	13/07/1981	Hà Nội	Nam	CH20QT01	CH	43	57	55	50	51	Bậc 3	B1	
5	188340301002	Nguyễn Thị	Diệu	04/10/1985	Bình Dương	Nữ	CH18KT01	CH	67	30	58	55	53	Bậc 3	B1	Đọc
6	1918140114020	Trần Hữu	Đông	20/05/1977	Đồng Nai	Nam	CH19QL01	CH	26	56	55	60	49	Bậc 3	B1	
7	2028140114004	Hoàng Thị	Hạnh	16/12/1990	Thanh Hóa	Nữ	CH20QL02	CH	90	81	40	50	65	Bậc 4	B2	
8	1783401020016	Lê Thị Thu	Hằng	06/04/1983	Hà Tĩnh	Nữ	CH17QT01	CH	76	82	45	60	66	Bậc 4	B2	
9	1789001010006	Đỗ Thị Mai	Hậu	20/09/1990	Bình Dương	Nữ	CH17XH01	CH	43	46	35	55	45	Bậc 3	B1	
10	174403010005	Lê Thị Diệu	Hiền	10/02/1995	Bình Dương	Nữ	CH17MT01	CH	70	55	25	55	51	Bậc 3	B1	Nghe+Viết+Nói
11	2018340201003	Phạm Thị Thanh	Huệ	07/09/1987	Sông Bé	Nữ	CH20TC01	CH	71	60	55	70	64	Bậc 3	B1	
12	1918340101007	Lại Minh	Hùng	14/05/1986	Bình Dương	Nam	CH19QT01	CH	56	81	65	80	71	Bậc 4	B2	
13	2018480104003	Lê Công	Khanh	23/05/1994	Bình Dương	Nam	CH20HT01	CH	54	59	60	70	61	Bậc 3	B1	Nghe+Nói
14	1789001010008	Vi Thị Tâm	Lai	04/03/1978	Quảng Ngãi	Nữ	CH17XH01	CH	44	81	40	70	59	Bậc 3	B1	
15	1918140114009	Nguyễn Thị	Liên	16/05/1981	Hà Tĩnh	Nữ	CH19QL01	CH	33	40	50	65	47	Bậc 3	B1	Nghe+Đọc+Viết
16	1918140114010	Nguyễn Phúc	Lộc	01/05/1983	Bình Dương	Nam	CH19QL01	CH	47	57	30	65	50	Bậc 3	B1	
17	1928340301003	Đặng Lê Du	Luân	31/10/1981	Bình Dương	Nam	CH19KT02	CH	72	73	45	61	63	Bậc 3	B1	Nghe+Viết
18	2018480104005	Trương Minh	Lượng	12/11/1969	Bình Dương	Nam	CH20HT01	CH	72	66	25	70	58	Bậc 3	B1	Nghe+Viết
19	188760101004	Quách Mạnh	Minh	31/07/1984	Bình Dương	Nam	CH18XH01	CH	62	62	15	69	52	Bậc 3	B1	Viết
20	188480104011	Trần Huỳnh Nhựt	Nam	09/11/1992	Bình Dương	Nam	CH18HT01	CH	60	62	35	70	57	Bậc 3	B1	Đọc+Viết
21	2018140114013	Nguyễn Thị Thu	Ngân	03/05/1992	Quảng Ngãi	Nữ	CH20QL01	CH	52	83	25	47	52	Bậc 3	B1	
22	2018220121004	Lương Thị Cao	Nguyên	14/01/1987	Đắk Lắk	Nữ	CH20VH01	CH	61	88	50	44	61	Bậc 3	B1	

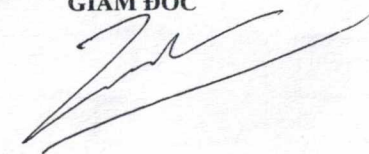
Stt	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phái	Lớp	Hệ	Điểm				Trung bình	VSTEP	CEFR	Thi lại
									Nghe	Đọc	Viết	Nói				
23	2018440301004	Nguyễn Ngọc	Nhi	20/11/1995	Bình Dương	Nữ	CH20MT01	CH	53	82	55	50	60	Bậc 3	B1	
24	188440301005	Hồ Thị Thanh	Phượng	05/04/1995	Bình Dương	Nữ	CH18MT01	CH	59	63	15	65	51	Bậc 3	B1	Viết
25	2018480104006	Nguyễn Tiến	Quốc	25/08/1998	Bình Dương	Nam	CH20HT01	CH	48	61	55	60	56	Bậc 3	B1	
26	1918340101016	Lê Thị Hồng	Quyên	22/11/1991	Tây Ninh	Nữ	CH19QT01	CH	77	97	55	60	72	Bậc 4	B2	
27	1918140114013	Phùng Thị Thảo	Quyên	27/10/1988	Bình Dương	Nữ	CH19QL01	CH	92	88	60	60	75	Bậc 4	B2	
28	1918340101019	Nguyễn Ngọc Thanh	Tân	13/11/1993	Bình Dương	Nam	CH19QT01	CH	45	64	50	56	54	Bậc 3	B1	Nghe+Viết
29	1784801040011	Lưu Tuấn	Thành	06/12/1987	Thái Bình	Nam	CH17HT01	CH	58	46	10	78	48	Bậc 3	B1	Nghe+Đọc+Viết
30	2018229013004	Nguyễn Xuân	Thắng	28/06/1985	Quảng Bình	Nam	CH20LS01	CH	90	89	62	56	74	Bậc 4	B2	Nghe+Đọc+Viết
31	2018140114015	Dương Tấn	Thịnh	03/12/1996	Bình Dương	Nam	CH20QL01	CH	68	76	65	63	68	Bậc 4	B2	
32	2018140114017	Nguyễn Thị	Thu	20/10/1981	Bình Dương	Nữ	CH20QL01	CH	70	82	55	50	64	Bậc 3	B1	
33	188229013008	Trần Đức	Thuận	02/09/1987	Nghệ An	Nam	CH18LS01	CH	75	92	45	61	68	Bậc 4	B2	
34	2018340201011	Nguyễn Thị Mộng	Thường	06/03/1998	Tây Ninh	Nữ	CH20TC01	CH	55	68	55	54	58	Bậc 3	B1	Nghe+Nói
35	2018340301011	Nguyễn Thị Thảo	Trình	30/11/1993	Cần Thơ	Nữ	CH20KT01	CH	49	88	55	63	64	Bậc 3	B1	
36	1928220121005	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	04/01/1994	Sông Bé	Nam	CH19VH02	CH	49	61	25	57	48	Bậc 3	B1	Nghe+Viết
37	1918480104008	Nguyễn Quốc	Việt	02/08/1984	Bình Dương	Nam	CH19HT01	CH	50	58	15	56	45	Bậc 3	B1	Nghe+Viết

Tổng danh sách gồm có 37 thí sinh được cấp chứng chỉ./

Trong đó có:

Bậc	Số lượng
C2 (90 - 100)	0
C1 (80 - 89)	0
B2 (65 - 79)	10
B1 (45 - 64)	27
A2 (35 - 44)	0
A1 (20 - 34)	0

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ
GIÁM ĐỐC



ThS. Nguyễn Văn Hùng

Bình Dương, ngày 24 tháng 02 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Quốc Cường